

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HOÀ BÌNH

Số 1692/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hoà Bình, ngày 31 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 26/5/2014 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hoà Bình, giai đoạn 2014-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 26/5/2014 của Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2014-2020;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tại Tờ trình số 406/TTr-BQLCKCN ngày 02/10/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 26/5/2014 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hoà Bình, giai đoạn 2014-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD (QH.80).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Quang

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 26/5/2014 của Tỉnh ủy
về đẩy mạnh phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2014-2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1692/QĐ-UBND ngày 31/10/2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp, xác định những việc cần làm, phân rõ trách nhiệm của từng Sở, Ban, Ngành, địa phương, đơn vị để thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 26/5/2014 của Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2014-2020.

2. Yêu cầu

Các Sở, Ban, Ngành, địa phương, đơn vị liên quan trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình căn cứ Kế hoạch này xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể của đơn vị để triển khai Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 26/5/2014 của Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2014-2020.

II. NỘI DUNG

1. Thực hiện giải pháp về công tác quy hoạch các khu, cụm công nghiệp

(1) Ban Quản lý các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện một số công việc sau:

- Nghiên cứu lập điều chỉnh, bổ sung kịp thời quy hoạch phát triển các khu công nghiệp bảo đảm phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và của cả nước.

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch chi tiết các khu công nghiệp đáp ứng yêu cầu xây dựng phát triển và thu hút đầu tư; bố trí quỹ đất xây dựng nhà ở công nhân, nhà văn hóa, nhà trẻ và các công trình phụ trợ đảm bảo phục vụ nhu cầu thiết yếu cho công nhân trong các khu công nghiệp.

- Tăng cường quy chế phối hợp quản lý nhà nước; quản lý chặt chẽ quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, không để xảy ra tình trạng xây dựng trái phép trong các khu công nghiệp.

(2) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện một số công việc sau:

- Nghiên cứu lập điều chỉnh, bổ sung kịp thời quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp bảo đảm phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hoàn thành việc thành lập lại các cụm công nghiệp vào năm 2015 theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế quản lý các cụm công nghiệp.

- Hướng dẫn thủ tục thành lập Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp.

- Quản lý chặt chẽ quy hoạch các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, không để xảy ra tình trạng xây dựng trái phép trong các cụm công nghiệp.

(3) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Sở Công Thương quản lý nhà nước về quy hoạch các khu, cụm công nghiệp.

2. Thực hiện giải pháp về phát triển đầu tư hạ tầng kỹ thuật các khu, cụm công nghiệp

(1) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Sở Công Thương và các Sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế huy động tổng hợp các nguồn vốn để đầu tư phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong năm 2015.

- Nghiên cứu, đề xuất thành lập Quỹ đầu tư phát triển của tỉnh để hỗ trợ, đầu tư trong và ngoài hàng rào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

(2) Ban Quản lý các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất lộ trình, phân kỳ đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào các khu công nghiệp thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn tín dụng.

- Chủ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp đề xuất lộ trình, phân kỳ đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp thuộc nguồn vốn của doanh nghiệp.

(3) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đề xuất, lộ trình, phân kỳ đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào các cụm công nghiệp thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn tín dụng.

- Chủ đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp đề xuất lộ trình, phân kỳ đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp thuộc nguồn vốn của doanh nghiệp.

(4) Công ty Điện lực Hòa Bình phối hợp với Sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch cải tạo, xây dựng hệ thống cung cấp điện, đảm bảo ổn định điện sản xuất cho các khu, cụm công nghiệp.

(5) Công ty TNHH một thành viên nước sạch Hòa Bình phối hợp với Sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch cải tạo, xây dựng hệ thống cung cấp nước cho khu, cụm công nghiệp.

(6) Các Sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được phân công phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Sở Công Thương trong thực hiện nhiệm vụ phát triển đầu tư hạ tầng kỹ thuật các khu, cụm công nghiệp.

3. Thực hiện giải pháp về công tác xúc tiến, thu hút đầu tư

(1) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện một số công việc sau:

- Đề xuất, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xúc tiến đầu tư của tỉnh năm 2015 và giai đoạn 2016-2020, hoàn thành trong Quý IV/2014.

- Đề xuất, trình công bố Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2015-2020, hoàn thành trong Quý I/2015.

(2) Sở Nội vụ chủ trì, đề xuất thành lập Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương Mại và Du lịch của tỉnh, hoàn thành trong Quý I/2015.

(3) Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư đối với các dự án đầu tư trong các khu, cụm công nghiệp (đầu tư, tài chính, đất đai, thuế, lao động,...),

(4) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh phát triển, cập nhật thường xuyên, cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư về tiềm năng, cơ hội, môi trường, các thủ tục đầu tư của tỉnh và các thủ tục đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật trên cổng thông tin điện tử.

(5) Ban Quản lý các Khu công nghiệp nghiên cứu, đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế chính sách ưu tiên khuyến khích hình thành các loại dịch vụ trong các khu, cụm công nghiệp nhất là các dịch vụ về đầu tư công nghệ, bảo trì, bảo dưỡng nhà xưởng, thiết bị, xử lý nước thải, vệ sinh công nghiệp,...

(6) Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách

thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh. Tập trung triển khai đồng bộ và có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 01/8/2013 của UBND tỉnh về nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2013-2015 và Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 19/5/2014 của UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Hòa Bình.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, tiếp tục tổ chức các hội nghị, hội thảo đối thoại trực tiếp nhằm giải quyết khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp.

(7) Sở Nội vụ phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện thành phố tiếp tục tham mưu, đề xuất cải cách thể chế, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức có phong cách làm việc chuyên nghiệp và thân thiện.

4. Thực hiện giải pháp về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư

(1) Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ di dời cho những hộ dân bị thu hồi đất để phát triển các khu, cụm công nghiệp.

(2) Đài Phát Thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hòa Bình phối hợp với các cơ quan có liên quan tuyên truyền phổ biến đến người dân về lợi ích trong việc phát triển khu, cụm công nghiệp.

(3) Các Chủ đầu tư hạ tầng căn cứ quy hoạch chi tiết, giấy chứng nhận đầu tư và dự án đầu tư được duyệt lập kế hoạch cụ thể, chi tiết và phối hợp với Hội đồng bồi thường, hỗ trợ đúng quy định.

5. Thực hiện giải pháp về chính sách đối với giá cho thuê lại đất

(1) Ban Quản lý các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất trình UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách về giá cho thuê lại đất đối với các khu công nghiệp có nhà đầu tư hạ tầng nhưng có sự hỗ trợ vốn từ ngân sách nhà nước.

(2) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất, trình UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách về giá cho thuê lại đất đối với các cụm công nghiệp có nhà đầu tư hạ tầng nhưng có sự hỗ trợ vốn từ ngân sách nhà nước.

6. Thực hiện giải pháp về phát triển khu, cụm công nghiệp kết hợp chặt chẽ với bảo vệ môi trường

(1) Ban Quản lý các Khu công nghiệp, chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất, trình UBND tỉnh Danh mục dự án Nhà máy xử lý nước thải tập trung của các khu, cụm công nghiệp kêu gọi vốn ODA của nước ngoài.

(2) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện thành phố đề xuất danh mục và thực hiện đầu tư 02 khu vực xử lý chất thải rắn, rác thải tại huyện Kỳ Sơn và huyện Lạc Thủy để xử lý chung cho các khu, cụm công nghiệp.

(3) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu đề xuất, trình UBND tỉnh ban hành cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư công nghệ và thiết bị tiên tiến, áp dụng công nghệ xử lý môi trường trong sản xuất của tỉnh.

(3) Ban Quản lý các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất, trình UBND tỉnh ban hành Quy chế bảo vệ môi trường đối với các khu, cụm công nghiệp.

(4) Ban Quản lý các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện thành phố thực hiện một số công việc sau:

- Tuyên truyền phổ biến cho doanh nghiệp thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường

- Quản lý chặt chẽ việc tuân thủ các quy định về pháp luật bảo vệ môi trường trong các khu, cụm công nghiệp.

(5) Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm việc tuân thủ pháp luật về quy hoạch, đầu tư, môi trường, lao động,... trong các khu, cụm công nghiệp.

7. Thực hiện giải pháp về nguồn nhân lực

(1) Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành của tỉnh liên quan:

- Triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp trong Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Hoà Bình giai đoạn 2011- 2020.

- Nghiên cứu, đề xuất, trình UBND tỉnh ban hành cơ chế hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp và con em các hộ gia đình có đất được chuyển đổi sang làm khu, cụm công nghiệp.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động, lao động địa phương và đào tạo nghề cho người lao động.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế phương thức quản lý và tạo điều kiện phát triển các dịch vụ tư vấn, môi giới cung ứng lao động.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề hàng năm gắn với nhu cầu cần đào tạo nghề.

(2) Ban Quản lý các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Nghiên cứu, đề xuất, trình UBND tỉnh ban hành cơ chế chính sách đặc thù về thu hút lao động vào làm việc trong các khu, cụm công nghiệp của tỉnh.

- Xác định nhu cầu lao động trong các khu công nghiệp hàng năm.

(3) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ động xác định nhu cầu lao động cần đào tạo nghề để có kế hoạch đào tạo gắn liền với nhu cầu tuyển dụng.

8. Thực hiện giải pháp về khoa học công nghệ

(1) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan:

- Xây dựng tiêu chí xác định dự án thuộc lĩnh vực công nghệ cao cần ưu tiên đầu tư; dự án thuộc lĩnh vực, công nghệ dễ gây ô nhiễm môi trường cần hạn chế đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ, thiết bị và các hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ (R&D) đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

(2) Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện tốt chính sách miễn, giảm thuế đối với các dự án đổi mới công nghệ, thiết bị, đổi mới công nghệ và các sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng thay thế hàng nhập khẩu.

9. Thực hiện giải pháp tăng cường năng lực quản lý nhà nước

(1) Tăng cường phân cấp gắn liền với quyền hạn, trách nhiệm từng cấp, từng ngành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với từng cơ quan, chủ trọng, đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

(2) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Đẩy mạnh cải cách các thủ tục hành chính; cải cách công vụ, công chức, hoàn thành và triển khai có hiệu quả Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức đối với các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường quản lý, đánh giá, phân loại kết quả hoàn thành nhiệm vụ của công chức, viên chức hàng tháng. Bố trí sử dụng công chức, viên chức theo vị trí việc làm, phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

10. Thực hiện giải pháp đảm bảo quốc phòng, an ninh trật tự, giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ di tích lịch sử- văn hóa có giá trị

Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với:

- Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Sở Công Thương và các địa phương có liên quan xây dựng kế hoạch, biện pháp tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, quản lý người nước ngoài lao động, phòng chống cháy nổ tại các khu, cụm công nghiệp, quản lý việc lưu trú, tạm trú của người nước ngoài trong các khu, cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Sở Giao thông Vận tải và UBND các huyện, thành phố liên quan có biện pháp cụ thể đảm bảo trật tự, an toàn giao thông tại các khu công nghiệp, địa bàn có các khu, cụm công nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phân công các đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh, các Ủy viên UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các công việc được giao thuộc khối, ngành, địa phương theo các lĩnh vực và địa phương được phân công phụ trách.

2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh, địa phương, đơn vị căn cứ Kế hoạch này để thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 26/5/2014 của Tỉnh ủy; trực tiếp chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, đề ra các giải pháp thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời chỉ đạo giải quyết; định kỳ hàng năm sơ kết, 5 năm tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Giao Ban Quản lý các Khu công nghiệp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ 6 tháng/lần báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Văn phòng UBND tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh. *M.P*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Quang